TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẾN TRE** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **105**/2023/QĐST-HNGĐ	*Thành phố Bến Tre, ngày 19 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẾN TRE – TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Điều 211, 213, 361, 396, 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 51, 54, 55 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015.

Căn cứ vào Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 112/2023/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 3 năm 2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Bà ***Nguyễn Thị Thùy D,*** sinh năm 1988;

Địa chỉ: Nguyễn TT phường A, thành phố BT, tỉnh BT.

- Ông ***Ngô Tấn Th***, sinh năm 1991;

Địa chỉ: ấp P, xã H, thành phố BT, tỉnh BT.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Ngô Tấn Th đăng ký kết hôn vào năm 2019, tại Ủy ban nhân dân xã H, thành phố BT. Thời gian đầu chung sống, vợ chồng hạnh phúc. Đến năm 2021, thì xảy ra mâu thuẫn do không hợp nhau, bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Nay nhận thấy không còn tình cảm và không thể tiếp tục chung sống, mục đích hôn nhân không đạt được nên bà D và ông Th yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Sự thỏa thuận này là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2] Về con chung: bà D và ông Th khai không có nên không xem xét.

[3] Về tài sản chung, nợ chung: bà D và ông Th khai không có nên không xem xét.

[4] Lệ phí Tòa án: Bà D tự nguyện chịu 300.000 đồng tiền lệ phí việc dân sự là phù hợp với quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Xét thấy: các thỏa thuận trên của bà D và ông Th là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên ghi nhận. Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà ***Nguyễn Thị Thùy D*** và ông ***Ngô Tấn Th***.

- Về con chung: bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Ngô Tấn Th khai không có nên không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: bà Nguyễn Thị Thùy D và ông Ngô Tấn Th khai không có nên không xem xét.

2. Về lệ phí: Lệ phí việc dân sự là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), bà Nguyễn Thị Thùy D tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ theo Biên lai số 0002698 ngày 15/03/2023 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (đã nộp xong).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Bến Tre;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre;
- UBND xã H, thành phố BT, tỉnh BT.
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Duy Phong